

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HC-PT

Ngày: 21-02-2022

V/v: Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định
xử phạt vi phạm hành chính và quyết
định giải quyết nại.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán:

Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 526/2019/TLPT-HC ngày 13 tháng 9 năm 2019; về việc “Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2019/HC-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 58/2022/QĐPT-HC ngày 20 tháng 01 năm 2022; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trần Dũng Th, sinh năm 1985; Địa chỉ: 121A/13B H, Phường X, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh - là chủ Cửa hàng City G tại Tầng 2, khu BD2L2, Trung tâm Thương mại tổng hợp Lotte B (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Sỹ L, sinh năm 1958; Địa chỉ: 04 T, Phường 1x, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ủy quyền ngày 26/12/2018, có mặt).

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương; Địa chỉ: phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương (có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương; Địa chỉ: Phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc D, chức vụ: Đội trưởng Đội Cảnh sát Kinh tế Công an thị xã T (theo

Giấy ủy quyền số 503/GUQ-CATX-CTHC ngày 23/4/2019, vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Dủ Th là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 29/11/2018, ông Trần Dủ Th yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết:*

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội; hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 10163/QĐ-XPVPHC ngày 17/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T và Quyết định số 4111/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T “*về việc giải quyết đơn của ông Trần Dủ Th*”.

Ông Th cho rằng, theo khoản 2 Điều 11 Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 “*quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*” thì: “*Hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều 8 do Thương nhân thuộc địa phương nhập khẩu và hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 8 và Điều 10 Thông tư này chỉ được phép thông quan và đưa vào kinh doanh, sử dụng, phân phối sau khi đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra hoặc thẩm định, phê duyệt nội dung và dán tem, nhãn kiểm soát, lưu hành đối với hàng hóa đủ điều kiện phổ biến, lưu hành theo quy định của pháp luật*”. Quy định này bắt buộc trước khi thông quan thì phải có sự kiểm duyệt, máy trò chơi điện tử của Cửa hàng City G được nhập khẩu mới 100%, được thông quan hợp lệ, đã đóng thuế nhập khẩu đầy đủ là đủ điều kiện đưa vào kinh doanh. Do đó, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T xử phạt ông Trần Dủ Th về hành vi kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện không đảm bảo các điều kiện lưu thông theo quy định là không phù hợp. Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T cho rằng, cơ sở của ông Th có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép từ đó áp dụng điểm c khoản 4 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ để xử phạt là hoàn toàn quy chụp. Vì căn cứ điểm d khoản 1 Điều 3 của Luật Xử lý vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm chứng minh vi phạm hành chính, nhưng suốt quá trình xử lý cơ quan chức năng và người ra quyết định không chứng minh cơ sở của ông Th có hành vi tổ chức đánh bạc.

** Tại Văn bản số 1134/UBND-NC ngày 23/4/2019, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T trình bày:*

Đối với hành vi kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện không đảm bảo các điều kiện lưu thông theo quy định: Việc ông Trần Dủ Th mua 07 máy trò chơi điện tử bắn cá và 01 máy đặt cược được nhập khẩu mới 100%, thông quan hợp lệ, đã đóng thuế nhập khẩu đầy đủ nhưng các máy trên chưa được cơ quan có thẩm quyền (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương) thẩm định, dán tem và nhãn kiểm soát lưu hành; đồng thời, theo Công văn số 1003/SVHTTDL-QLVH ngày 01/11/2017 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

tỉnh Bình Dương xác nhận chưa nhận hồ sơ thẩm định và dán tem của hộ kinh doanh Cửa hàng City G. Như vậy, các máy trên của ông Trần Dủ Th vẫn chưa đủ điều kiện lưu thông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nhưng ông Th vẫn cố tình đặt các máy trên để hoạt động kinh doanh. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T xử phạt hộ kinh doanh Cửa hàng City G đối với hành vi kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện không đảm bảo các điều kiện lưu thông theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tổ chức đánh bạc trái phép: Qua xem xét Biên bản kiểm tra do Công an thị xã T lập ngày 18/9/2017 lúc 19 giờ 50 phút; Biên bản vi phạm hành chính về thương mại, an ninh trật tự do Công an thị xã T lập ngày 18/9/2017 lúc 20 giờ 00 phút, nhận thấy: Hộ kinh doanh Cửa hàng City G đặt và đưa vào kinh doanh 07 máy chơi game bắn cá và 01 máy đặt cược (trò chơi tề thiên đại thánh) chưa qua thẩm định, cấp phép của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương là đã có hành vi “đặt máy đánh bạc, trò chơi điện tử trái phép” vi phạm quy định tại điểm c khoản 4 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ “quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình”. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T xử phạt hộ kinh doanh Cửa hàng City G (do ông Trần Dủ Th làm đại diện) là đúng quy định của pháp luật.

Tại buổi làm việc ngày 21/10/2017 giữa Đội Cảnh sát Kinh tế Công an thị xã T với ông Mã Chí H (là người đại diện của ông Trần Dủ Th theo Giấy ủy quyền số 009674 ngày 09/10/2017) ông Mã Chí H thừa nhận các lỗi vi phạm của hộ kinh doanh Cửa hàng City G mà Đội Cảnh sát Kinh tế Công an thị xã T đã lập biên bản vi phạm. Do vậy, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội; hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 10163/QĐ-XPVPHC ngày 17/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T và Quyết định số 4111/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T “về việc giải quyết đơn của ông Trần Dủ Th” là đúng quy định.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công an thị xã T do ông Nguyễn Quốc D - Đội trưởng Đội Cảnh sát Kinh tế Công an thị xã T làm đại diện. Tại Biên bản đối thoại ngày 21/5/2019 ông Dũng trình bày:

Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng số 0000034 ghi máy đặt cược Tề thiên đại thánh mới 100%. Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/11/2017 của Chính phủ “về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế” thì: “Đặt cược là trò chơi giải trí có thưởng mà người tham gia đặt cược thực hiện dự đoán về kết quả có thể xảy ra trong các sự kiện thể thao, giải trí được sử dụng để kinh doanh đặt cược. Người tham gia dự đoán đúng sẽ được trả thưởng bằng tiền hoặc bằng hiện vật, dịch vụ có thể quy ra thành tiền dựa trên kết quả của sự kiện đó khi kết thúc theo thể lệ đặt cược”. Như vậy, việc chơi máy cá cược bằng hình thức đặt cược không phải là trò chơi điện tử mà là hình thức

kinh doanh có điều kiện. Người khởi kiện cho rằng máy đặt cược tại Cửa hàng City G được cơ quan quản lý kinh doanh cấp phép kinh doanh trò chơi điện tử, việc cho phép kinh doanh không có nghĩa là Cửa hàng City G được hoạt động kinh doanh tự do đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Máy đặt cược phải được Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch thẩm định dán tem mới được đưa vào sử dụng, lưu hành (bút lục 179-180).

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2019/HC-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, các Điều 125, 130, 157, 158, 164, 191, 193, 194, 204, 206, 345, 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 6, Điều 18, Điều 28, khoản 2 Điều 38, khoản 1 Điều 66 của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 14, 17, 18 của Luật Khiếu nại;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 29 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 20 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ vào điểm c khoản 4 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 8, khoản 5 Điều 10, khoản 2 Điều 11 Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ vào Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, quy định về trình tự giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Dủ Th về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội; hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 10163/QĐ-XPVPHC ngày 17/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T đối với ông Trần Dủ Th - đại diện hộ kinh doanh Cửa hàng City G và Quyết định số 4111/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T về việc giải quyết đơn của ông Trần Dủ Th.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo ủa đương sự.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, ông Trần Dủ Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người khởi kiện không thay đổi, bổ sung, không rút đơn khởi kiện; không thay đổi, bổ sung, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu. Người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không thể hiện ý kiến.

Trong phần tranh luận, ông Nguyễn Sỹ L là người đại diện hợp pháp của ông Trần Dủ Th trình bày như sau:

Cơ sở City Games của ông Th được cấp giấy phép kinh doanh trò chơi điện tử. Cả 07 máy bắn cá và 01 máy trò chơi Tề Thiên Đại Thánh là máy trò chơi điện tử được nhập mới 100%, được thông quan và đóng thuế hợp pháp. Biên bản vi phạm hành chính không chỉ ra được cơ sở có hoạt động đánh bạc. Tài liệu nhập khẩu máy thể hiện là chiếc CPU máy đặt cược. Thuật ngữ CPU chỉ là một bộ xử lý và điều khiển không phải là máy đánh bạc. Do đó, Chủ tịch UBND thị xã T ban hành Quyết định xử lý hành chính số 10163/QĐ-XPVPHC ngày 17/11/2017 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 4111/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 là không có căn cứ. Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Th, huỷ 02 quyết định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Xét thấy Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ và chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

2. Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo, quyết định kháng nghị: Đơn kháng cáo của ông Trần Dủ Th làm trong hạn luật định, đúng hình thức. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận về mặt hình thức.

3. Về nội dung kháng cáo: Tất cả 08 máy trò chơi điện tử của ông Th mặc dù được thông quan hợp pháp nhưng chưa được Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương kiểm định, dán tem nên không đủ điều kiện đưa vào kinh doanh. Do đó, Chủ tịch UBND thị xã T ban hành Quyết định xử lý hành chính số 10163/QĐ-XPVPHC ngày 17/11/2017 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 4111/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông Trần Dủ Th làm trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Quyết định số 10163/QĐ-XPVPHC ngày 17/11/2017 và Quyết định số

4111/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Chủ tịch UBND thị xã T (sau đây gọi tắt là Quyết định số 10163 và Quyết định số 4111) là các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội; hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và giải quyết khiếu nại. Ông Trần Dũ Th khởi kiện các quyết định nêu trên vào ngày 29/11/2018. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý, xét xử vụ án là đúng thẩm quyền và còn thời hiệu khởi kiện, phù hợp với các quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[2.2] Về thẩm quyền ban hành quyết định:

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T ban hành Quyết định số 10163 là còn trong thời hiệu, đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định tại Điều 6, Điều 28, khoản 2 Điều 38, Điều 52, khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Quyết định giao quyền số 3890/QĐ-UBND ngày 11/5/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T ban hành Quyết định số 4111 về việc giải quyết khiếu nại của ông Th đối với Quyết định số 10163 là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 8 Điều 29 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, Điều 18 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 14, 17, 18 của Luật Khiếu nại và Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, quy định về trình tự giải quyết khiếu nại hành chính.

[2.3] Về nội dung:

[2.3.1] Đối với Quyết định số 10163:

Theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000034 ngày 10/6/2017, Phiếu xuất kho số P XK 012/17 ngày 10/6/2017, Tờ khai hàng hoá nhập khẩu số 100478542622 ngày 16/7/2015 (các bút lục từ số 99 đến 101) ghi “CPU máy đặt cược (Tê Thiên Đại Thánh) - 8P, hàng mới 100%”. Do đó, có căn cứ để xác định đây là máy đánh bạc theo hướng dẫn, giải thích tại Điều 2 Nghị định số 06/2017 ngày 24/11/2017 của Chính phủ, về kinh doanh đặt cược.

Tại Biên bản vi phạm hành chính được Đội Cảnh sát Kinh tế Công an thị xã T lập lúc 19 giờ 50 phút ngày 18/9/2017 (bút lục số 23) thể hiện:

Cửa hàng City G có các hành vi vi phạm: kinh doanh 07 máy game trò chơi bắn cá không đảm bảo điều kiện lưu thông theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ, đặt máy đánh bạc (máy đặt cược) trò chơi điện tử trái phép theo điểm c khoản 4 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định: “*Đối với các sản phẩm nghe nhìn được chứa trong máy móc, thiết bị, linh kiện, phương tiện hoặc sản phẩm nghe nhìn khác ghi trên mọi chất liệu có nội dung vui chơi giải trí, trò chơi điện tử (trừ trò chơi điện tử trực tuyến và trò chơi điện tử quy định tại Điều 10) và nội dung văn hóa khác không*

phải là sản phẩm quy định tại các khoản 1 và 2 Điều này phải được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết trên cơ sở hồ sơ đề nghị nhập khẩu của Thương nhân”.

Tại khoản 5 Điều 10 của Thông tư số 28 nêu trên quy định: *“Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, căn cứ các điều kiện quy định tại khoản 4 Điều này, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu và danh mục hàng hóa nhập khẩu của Thương nhân. Trường hợp Thương nhân không thuộc đối tượng được phép nhập khẩu hoặc chưa đủ điều kiện nhập khẩu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lời và nêu rõ lý do. Văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chấp thuận cho Thương nhân đủ điều kiện nhập khẩu hàng hóa và danh mục hàng hóa được nhập khẩu là căn cứ để cơ quan hải quan cho phép thương nhân được đưa hàng về địa điểm kiểm tra chuyên ngành hoặc kho của doanh nghiệp bảo quản để chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành của cơ quan văn hóa. Cơ quan hải quan làm thủ tục xác nhận thông quan cho số hàng hóa mang về bảo quản này sau khi có văn bản thẩm định, phê duyệt nội dung của cơ quan chuyên ngành văn hóa theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư này. Doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc vận chuyển, bảo quản đối với hàng hóa nhập khẩu được phép mang về bảo quản cho đến khi hàng hóa được thông quan”.*

Tại khoản 2 Điều 11 của Thông tư số 28 nêu trên quy định: *“Hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều 8 do Thương nhân thuộc địa phương nhập khẩu và hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 8 và Điều 10 Thông tư này chỉ được phép thông quan và đưa vào kinh doanh, sử dụng, phân phối sau khi đã được Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra hoặc thẩm định, phê duyệt nội dung và dán tem, nhãn kiểm soát, lưu hành đối với hàng hóa đủ điều kiện phổ biến, lưu hành theo quy định của pháp luật”.*

So sánh các điều luật vừa viện dẫn và biên bản vi phạm hành chính, có căn cứ để xác định: Cửa hàng City G đã có hành vi đưa vào kinh doanh 07 máy trò chơi điện tử bắn cá và 01 máy đặt cược nhưng chưa được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương thẩm định, dán tem là không đảm bảo các điều kiện lưu thông, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và điểm c khoản 4 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

Do đó, Quyết định số 10163 xử phạt ông Th 4.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện; tịch thu tiêu huỷ 07 máy bắn cá và một máy đặt cược; phạt 7.500.000 đồng về hành vi đặt máy đánh bạc, trò chơi điện tử trái phép là có căn cứ, đúng quy định tại điểm a khoản 6 Điều 20 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013.

[2.3.2] Đối với Quyết định số 4111: Như phần trên đã nhận định Quyết định số 10163 được ban hành đúng quy định của pháp luật. Do đó, khi ông Th khiếu nại Quyết định 10163, Chủ tịch UBND thị xã T ban hành Quyết định số 4111 có nội dung bác yêu cầu khiếu nại của ông Th là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Th là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên toà phúc thẩm, ông L là người đại diện hợp pháp của ông Th không xuất trình được tài liệu chứng cứ nào mới, do đó kháng cáo của ông Th là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên ông Th phải chịu án phí theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Dủ Th. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2019/HC-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, các Điều 125, 130, 157, 158, 164, 191, 193, 194, 204, 206, 345, 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 6, Điều 18, Điều 28, khoản 2 Điều 38, khoản 1 Điều 66 của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 14, 17, 18 của Luật Khiếu nại;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 29 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 20 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ vào điểm c khoản 4 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 8, khoản 5 Điều 10, khoản 2 Điều 11 Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ vào Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, quy định về trình tự giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

[1] Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Dủ Th về việc yêu cầu hủy các quyết định:

[1.1] Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội; hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 10163/QĐ-XPVPHC ngày 17/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T;

[1.2] Quyết định số 4111/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã T về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Dủ Th.

[2] Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trần Dủ Th phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 27074 ngày 16/8/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương. Ông Th đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[4] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu (3),17b (Án HQ).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Khoa